TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày 17 – 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hoàng Nam

2. Ông Phạm Văn Tuyền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/HSST-QĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/HSST-QĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Từ Quang T4** (tên gọi khác: Tý N), giới tính: N1; sinh năm 2001 tại Thành phố Đà Nẵng; nơi thường trú: K T, phường B, quận H, Thành phố Đà Nẵng; chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Ú (đã chết) và bà Từ Hà T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 82/2023/HS-ST.

Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 93/2023/HSST-QĐTG ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hứa Vũ Phương H**, giới tính: N1; sinh năm 2002 tại tỉnh

Long An; nơi thường trú: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Thanh P và bà Điếu Xuân Thị Thu T1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2022;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Bà Đỗ Thị Kim N2, sinh năm: 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ F, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị P1, sinh năm: 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: D D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng:

- Ông Đinh Tấn T2, sinh năm: 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: 2 N, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Đỗ Thị Minh N3, sinh năm: 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: B T, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Chí N4, sinh năm: 1992 (vắng mặt)
Địa chỉ: A tổ A, ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trương Sĩ T3, sinh năm: 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: A tổ I, ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hứa Vũ Phương H có mối quan hệ bạn bè với bị cáo Từ Quang T4. Khoảng 18 giờ ngày 22/7/2022, bị cáo H đang ngồi uống trà sữa ở khu dân cư V thuộc Khu phố D, phường B, quận B thì bị cáo T4 gọi điện thoại rủ bị cáo H đi cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo H đồng ý. Một lúc sau, bị cáo T4 điều khiển xe mô tô Honda Wave biển số 59L1-471.28 của bị cáo T4 đến quán trà sữa gặp bị cáo H. Tại đây, bị cáo H và bị cáo T4 mỗi người hùn 200.000 đồng để bị cáo T4 đi mua bình xịt hơi cay của một người (không rõ lai lịch). Sau đó, bị cáo T4 quay lại đón bị cáo H và đưa bình xịt hơi cay cho bị cáo H cất giữ. Bị cáo T4 phân công vai trò cụ thể như sau: Bị cáo T4 là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo H. Khi bị truy đuổi, bị cáo H sẽ dùng bình xịt hơi cay xịt lại bị hại và người dân để bị cáo T4 chở bị cáo H bỏ chạy. Bàn bạc xong, điều khiển xe mô tô Honda Wave biển số 59L1-471.28 chở bị cáo H lưu thông qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc Ấp A, xã V, huyện B thì bị cáo H nhìn thấy ông Đinh Tấn T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 71C1-316.18 chở bà Đỗ Thị Kim N2 (ngồi giữa) và bà Đỗ Thị Minh N3 (ngồi sau cùng), trên tay bà N2 đang sử dụng điện thoại di động nên bị cáo H chỉ cho bị cáo Thuận t và bị cáo T4 liền điều khiển xe mô tô

quay đầu lại, bám theo xe của bà N2. Khi đến trước địa chỉ A Tổ D, Ấp A, xã V, huyện B, bị cáo T4 tăng ga xe, áp sát bên trái xe mô tô của ông T2, bị cáo H dùng tay phải giật chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max của bà N2 rồi bị cáo T4 tăng ga bỏ chạy. Lúc này, bà N2 kéo tay của bị cáo H lại làm 02 xe mô tô cùng người ngã xuống đường. Bị cáo H quăng mất chiếc điện thoại vừa giật được rồi cùng bị cáo T4 bỏ xe lại chạy bộ. Bà N2 tri hô "cướp, cướp" và đuổi theo thì bị cáo H dùng bình xịt hơi cay xịt 02 lần về phía bà N2 để bỏ chạy. Bà N2 cùng người dân tiếp tục truy đuổi liên tục đến trước địa chỉ A tổ I, ấp A, xã V, huyện B thì bắt giữ được bị cáo H giao Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, riêng bị cáo T4 chạy thoát. Hồ sơ vụ việc cùng vật chứng sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra xử lý.

Bản kết luận định giá tài sản số 4480/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: Điện thoại di động Iphone 11 Promax mà bị cáo Hứa Vũ Phương H và bị cáo Từ Quang T4 đã chiếm đoạt trị giá 8.990.000 đồng.

Đối với bị cáo Từ Quang T4, sau khi bỏ trốn bị cáo T4 cùng đồng phạm khác tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản tại huyện Đ, tỉnh Long An và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Long An khởi tố và tạm giam; Đồng thời, thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp nhận điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, bị cáo Hứa Vũ Phương H, bị cáo Từ Quang T4 Thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến, kết quả thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Honda Wave biển số 59L1-471.28, qua xác minh do bà Trương Thị P1 đăng ký sở hữu và đã bán lại cho người khác vào năm 2010. Bị cáo T4 khai mua lại xe này với giá 13.000.000 đồng của một người không rõ lai lịch. Ngày 22/7/2022, bị cáo T4 sử dụng xe này làm phương tiện chở bị cáo H đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, tạm giữ của bị cáo H sử dụng để liên lạc rủ nhau đi cướp giật.

- 01 bình xịt hơi cay màu đỏ.

- 01 áo sơ mi sọc ca rô, 01 áo thun đen và 01 quần short Jean màu trắng thu của bị cáo H.

- 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân tên Từ Quang Thuận lưu cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bà Đỗ Thị Kim N2 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 8.990.000 đồng đối với trị giá chiếc điện thoại bị cướp giật không thu hồi được.

Các bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà N2 số tiền 8.990.000 đồng.

Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Từ Quang T4 và Hứa Vũ Phương H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm a, điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 171 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Từ Quang T4 từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm a, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 171 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hứa Vũ Phương H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Từ Quang T4 và Hứa Vũ Phương H bồi thường thiệt hại cho bị hại Đỗ Thị Kim N2 số tiền 8.990.000 đồng (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; các bị cáo rất ăn năn hối hận; các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Từ Quang T4 và bị cáo Hứa Vũ Phương H khai nhận: Vào ngày 22/7/2022, tại trước địa chỉ A Tổ D, Ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T4 đã điều khiển xe mô tô chở bị cáo H lưu thông áp sát bên trái xe mô tô của bị hại. Bị cáo H ngồi sau dùng tay phải giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax trị giá 8.990.000 đồng của bà Đỗ Thị Kim N2. Sau khi bị té ngã, bị cáo H đã dùng bình xịt hơi cay xịt 02 lần về phía bà N2 để bỏ chạy. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người

làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Các bị cáo biết rất rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T4 và bị cáo H đã cùng nhau bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể và thống nhất thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Trong đó, bị cáo T4 là người khởi xướng, rủ rê mua bình xịt hơi cay và có nhiệm vụ điều khiển xe mô tô chở bị cáo H; còn bị cáo H là người ngồi sau trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Các bị cáo đã điều khiển xe mô tô áp sát xe của bị hại để cướp giật lấy tài sản và sau khi bị té ngã, các bị cáo đã có hành vi sử dụng bình xịt hơi cay hành hung để tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo không những có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn gây nguy hiểm cho chính bản thân các bị cáo. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo và ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp *"có tổ chức","dùng thủ đoạn nguy hiểm","hành hung để tẩu thoát"* là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Từ Quang T4 và bị cáo Hứa Vũ Phương H phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Từ Quang T4 có nhân thân xấu. Ngày 30/6/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 82/2023/HS-ST. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần lưu ý đến nhân thân của bị cáo T4 mà có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo T4. Bản án số 82/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An chưa phát sinh hiệu lực pháp luật do bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kháng nghị nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 82/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại bà Đỗ Thị Kim N2 số tiền 8.990.000 đồng (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) theo cách thức bồi thường ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét sự tự nguyện này của các bị cáo là không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave biển số 59L1-471.28, qua xác minh do bà Trương Thị P1 đăng ký sở hữu và đã bán lại cho người khác vào năm 2010. Bị cáo T4 khai mua lại xe này với giá 13.000.000 đồng của một người không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Do đó, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B tiếp tục đăng báo thông tin chủ sở hữu theo quy định, hết thời hạn thông báo mà không có chủ sở hữu liên hệ thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax tạm giữ của bị cáo H sử dụng để liên lạc rủ nhau đi thực hiện hành vi phạm tội. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ. Đây là vật chứng cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) áo sơ mi sọc ca rô, 01 (một) áo thun đen và 01 (một) quần short Jean màu trắng thu của bị cáo H. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) bản phô tô giấy chứng minh nhân dân tên Từ Quang Thuận tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án.

[8] Đối với hành vi sử dụng bình xịt hơi cay của bị cáo Từ Quang T4 và bị cáo Hứa Vũ Phương H. Qua giám định bình xịt hơi cay, không xác định nguồn gốc, xuất xứ thuộc nhóm công cụ hỗ trợ. Bị cáo T4 và bị cáo H sử dụng công cụ hỗ trợ nhưng không có giấy phép. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chuyển cơ quan có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với bị cáo T4 và bị cáo H về hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề

nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Từ Quang T4, bị cáo Hứa Vũ Phương H phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt: Bị cáo Từ Quang Thuận 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt của bản án này.

- Xử phạt: Bị cáo Hứa Vũ Phương H 05 (năm) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2022.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh 01 (một) xe mô tô Honda Wave, biển số 59L1-471.28, số khung RLHHC1201BY378300, số máy HC12E3178419 để Chi cục Thi hành án dân sự đăng báo truy tìm chủ sở hữu và giao trả theo quy định. Trường hợp hết thời hạn thông báo mà không truy tìm được chủ sở hữu thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô Honda Wave, biển số 59L1-471.28, số khung RLHHC1201BY378300, số máy HC12E3178419.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bình xịt hơi cay màu đỏ; 01 (một) áo sơ mi sọc ca rô, 01 (một) áo thun đen và 01 (một) quần short Jean màu trắng.

Các vật chứng này hiện này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 25/5/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

- Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án: 01 (một) bản phô tô giấy chứng minh nhân dân tên Từ Quang T4.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 288, Điều 357; Điều 468; Điều 586; Điều 587, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015

Buộc các bị cáo cùng liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 8.990.000 đồng (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) cho bị hại bà Đỗ Thị Kim N2, như sau:

- Buộc bị cáo Từ Quang T4 có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.495.000 đồng (bốn triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Hứa Vũ Phương H có trách nhiệm bồi thường số tiền 4.495.000 đồng (bốn triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại mà các bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Đương sự; (2)
- Lưu hs; (1)



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Việt